TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 969/2025/DS - PT.
Ngày: 15/12/2025
V/v tranh chấp: Hợp đồng hợp tác kinh doanh

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa *: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.*
Các Thẩm phán *:Bà Đặng Mai Hoa*
Bà Ngô Tuyết Băng
Thư ký ghi biên bản phiên toà *:Bà Nguyễn Thục Anh*
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội *: Bà Nguyễn Thị Hà Phương – KSV*

Ngày 15 tháng 12 năm 2025 , tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử công khai vụ án Dân sự phúc thẩm thụ lý số 774/DSPT ngày 17/11/2025 về Tranh chấp Hợp đồng hợp tác đầu tư.

Do Bản án Dân sự sơ thẩm số 279/2025/DS – ST ngày 29/08/2025 của Toà án nhân dân Khu vực 4, Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 873/QĐXX-PT ngày 18/11/2025, Quyết định hoãn phiên toà số 912/2025/QĐPT ngày 02/12/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: ***Bà Phạm Thị Lan*****,** sinh năm 1961.
Địa chỉ: 415 Hoàng Sa, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: ***Công ty cổ phần Đầu tư KSFinance.*** (gọi tắt KSFINANCE)
Trụ sở tại: Tầng 7, Tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Từ Liêm, Hà Nội.
Đại diện theo pháp luật: Ông Lương Thành Long – Tổng Giám đốc;
Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Nghị Lực; bà Cao Thị Ngọc Mai; bà Nguyễn Thị Thanh Huyền; bà Cấn Thị Quỳnh Anh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: ***Công ty cổ phần phát triển tập đoàn Sunshine*** (gọi tắt SUNSHINE)**;**
Trụ sở: Tầng 9, Tòa nhà Sunshine Center, số 16 Phạm Hùng, Phường Từ Liêm, Hà Nội.
Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Văn Trường – Tổng Giám đốc;

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Đình Dũng; bà Phạm Thị Lan; bà Ngô Quỳnh Anh; bà Thiều Thị Hường.

Ông Lực có mặt, các đương sự khác vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo, quá trình giải quyết vụ án bà Phạm Thị Lan trình bày như sau:

Từ tháng 5/2022 đến tháng 9 năm 2022, bà Phạm Thị Lan và KSFINANCE có thỏa thuận ký kết các Hợp đồng hợp tác kinh doanh cụ thể sau:

1. IDRS00089711 ngày 18/05/2022, thời hạn 12 tháng, ngày hết hạn 18/05/2023, số tiền đầu tư 100.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%.

2. IDRS00097374 ngày 27/05/2022, thời hạn 12 tháng, ngày hết hạn 29/05/2023, số tiền đầu tư 920.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%.

3. IDRS00107405 ngày 12/06/2022, thời hạn 24 tháng, ngày hết hạn 12/06/2023, số tiền đầu tư 200.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%.

4. IDRS00109955 ngày 14/06/2022, thời hạn 24 tháng, ngày hết hạn 14/06/2023, số tiền đầu tư 100.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%.

5. ITLH00141986 ngày 22/07/2022, thời hạn 12 tháng, ngày hết hạn 24/07/2023, số tiền đầu tư 200.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%.

6. ITLH00141349 ngày 22/07/2022, thời hạn 12 tháng, ngày hết hạn 24/07/2023, số tiền đầu tư 300.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10.4%.

7. IDRS00160691 ngày 02/08/2022, thời hạn 24 tháng, ngày hết hạn 02/08/2023, số tiền đầu tư 1.200.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%.

8. ITLH00162309 ngày 04/08/2022, thời hạn 24 tháng, ngày hết hạn 04/08/2023, số tiền đầu tư 800.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,4%.

9. IDRS00218379 ngày 21/09/2022, thời hạn 12 tháng, ngày hết hạn 21/09/2023, số tiền đầu tư 100.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%.

10. ITLH00163872RO1 ngày 7/11/2022, thời hạn 24 tháng, ngày hết hạn 07/08/2023, số tiền đầu tư 100.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%.

Như vậy, tổng tiền bà Phạm Thị Lan góp vốn Hợp tác kinh doanh là 4.020.000.000 đồng vào KSFINANCE.

Thực hiện các Hợp đồng Hợp tác kinh doanh nêu trên, khi hết hạn hợp đồng thì bà Phạm Thị Lan được hưởng số lợi nhuận cố định theo thoả thuận là 391.635.027 đồng, nhưng thực tế bà Lan mới được nhận 105.896.368 đồng, còn lại chưa được nhận 285.738.659 đồng.

Sau khi hết hạn 10 Hợp đồng hợp tác kinh doanh nêu trên, KSFINANCE, không thanh toán hết lợi nhuận và cố định phần gốc, yêu cầu bà Phạm Thị Lan gia hạn thêm 07 Hợp đồng hợp tác kinh doanh cụ thể:

1. IDRS00160691 ngày 02/08/2022, thời hạn 24 tháng, ngày hết hạn 02/08/2023, số tiền đầu tư 1.200.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%. Gia hạn từ 02/8/2023 đến 02/8/2024, lợi nhuận cố định 8.4%.

2. IDRS00097374 ngày 27/05/2022, thời hạn 12 tháng, ngày hết hạn 29/05/2023, số tiền đầu tư 920.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%. Gia hạn từ 27/5/2023 đến 29/5/2024, lợi nhuận cố định 8.9%.

3. ITLH00162309 ngày 04/08/2022, thời hạn 24 tháng, ngày hết hạn 04/08/2023, số tiền đầu tư 800.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,4%. Gia hạn từ 04/08/2023 đến 04/08/2024, lợi nhuận cố định 7.9%.

4. IDRS00109955 ngày 14/06/2022, thời hạn 24 tháng, ngày hết hạn 14/06/2023, số tiền đầu tư 100.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%. Gia hạn từ 14/6/2023 đến 14/6/2024, lợi nhuận cố định 8.9%.

5. ITLH00141349 ngày 22/07/2022, thời hạn 12 tháng, ngày hết hạn 24/07/2023, số tiền đầu tư 300.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10.4%. Gia hạn từ 14/6/2023 đến 14/6/2024, lợi nhuận cố định 8.4%.

6. ITLH00163872RO1 ngày 7/11/2022, thời hạn 24 tháng, ngày hết hạn 07/08/2023, số tiền đầu tư 100.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%. Gia hạn từ 7/02/2023 đến 07/8/2024, lợi nhuận cố định 8.4%.

7. IDRS00218379 ngày 21/09/2022, thời hạn 12 tháng, ngày hết hạn 21/09/2023, số tiền đầu tư 100.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%. Gia hạn từ 7/02/2023 đến 07/8/2024, lợi nhuận cố định7.9%.

Thực hiện các Hợp đồng Hợp tác kinh doanh gia hạn nêu trên, khi hết hạn hợp đồng thì bà Phạm Thị Lan được hưởng số lợi nhuận cố định theo thoả thuận là 297.480.000 đồng, nhưng thực chưa được nhận.

Nay, bà Phạm Thị Lan khởi kiện ra Tòa án yêu cầu: Buộc KSFINANCE hoàn trả cho tôi tổng số tiền tính đến ngày 29/8/2025 gồm: Tiền gốc đầu tư 4.020.000.000 đồng; Khoản lợi nhuận còn lại (chưa trả) đến ngày hết hạn hợp đồng thoả thuận ban đầu: 291.297.591 đồng. Khoản lợi nhuận của 07 Hợp đồng gia hạn chưa được nhận là 297.480.000 đồng. Buộc KSFINANCE phải tiếp tục trả lãi chậm thanh toán cho tới khi hoàn thành việc trả nợ, bà Lan yêu cầu mức lãi suất là 10%/năm. Trường hợp

KSFINANCE không trả hoặc không có điều kiện trả thì buộc SUNSHINE phải trả thay KSFINANCE như đã cam kết tại thư bảo lãnh ngày 16/12/2022.

KSFINANCE trình bày:

Năm 2022, KSFINANCE và bà Phạm Thị Lan có thỏa thuận ký kết các Hợp đồng hợp tác kinh doanh với các nội dung cơ bản như sau:

- Mục đích hợp tác kinh doanh: Bà Phạm Thị Lan đồng ý góp vốn và KSFINANCE đồng ý nhận và quản lý phần vốn góp của bà Phạm Thị Lan để thực hiện hoạt động kinh doanh tại các dự án và các mục đích đầu tư kinh doanh khác không trái với các quy định của pháp luật, nhằm hướng tới phân chia lợi nhuận và kết quả đạt được theo thỏa thuận tại hợp đồng hợp tác kinh doanh này. Cụ thể, tại Hợp đồng hợp tác kinh doanh đã ký, bà Phạm Thị Lan được hưởng các lợi ích trên giá trị Khoản đầu tư. Theo đơn khởi kiện của bà Phạm Thị Lan thì đại diện KSFINANCE thừa nhận giữa KSFINANCE và bà Phạm Thị Lan có ký 10 Hợp đồng hợp tác đầu tư như bà Lan trình bày là đúng. Hết thời hạn của Hợp đồng, thì KSFINANCE đã thông báo và được sự đồng ý của bà Lan tiếp túc gia hạn 07 Hợp đồng gồm:

1. IDRS00160691 ngày 02/08/2022, thời hạn 24 tháng, ngày hết hạn 02/08/2023, số tiền đầu tư 1.200.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%. Gia hạn từ 02/8/2023 đến 02/8/2024, lợi nhuận cố định 8.4%.

2. IDRS00097374 ngày 27/05/2022, thời hạn 12 tháng, ngày hết hạn 29/05/2023, số tiền đầu tư 920.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%. Gia hạn từ 27/5/2023 đến 29/5/2024, lợi nhuận cố định 8.9%.

3. ITLH00162309 ngày 04/08/2022, thời hạn 24 tháng, ngày hết hạn 04/08/2023, số tiền đầu tư 800.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,4%. Gia hạn từ 04/08/2023 đến 04/08/2024, lợi nhuận cố định 7.9%.

4. IDRS00109955 ngày 14/06/2022, thời hạn 24 tháng, ngày hết hạn 14/06/2023, số tiền đầu tư 100.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%. Gia hạn từ 14/6/2023 đến 14/6/2024, lợi nhuận cố định 8.9%.

5. ITLH00141349 ngày 22/07/2022, thời hạn 12 tháng, ngày hết hạn 24/07/2023, số tiền đầu tư 300.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10.4%. Gia hạn từ 14/6/2023 đến 14/6/2024, lợi nhuận cố định 8.4%.

6. ITLH00163872RO1 ngày 7/11/2022, thời hạn 24 tháng, ngày hết hạn 07/08/2023, số tiền đầu tư 100.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%. Gia hạn từ 7/02/2023 đến 07/8/2024, lợi nhuận cố định 8.4%.

7. IDRS00218379 ngày 21/09/2022, thời hạn 12 tháng, ngày hết hạn 21/09/2023, số tiền đầu tư 100.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%. Gia hạn từ 7/02/2023 đến 07/8/2024, lợi nhuận cố định 7.9%.

Nay, Hợp đồng hợp tác kinh doanh ban đầu và được gia hạn cũng đã hết. KSFINANCE thừa nhận bà Phạm Thị Lan đã đầu tư số tiền gốc 4.020.000.000 đồng theo 10 Hợp đồng hợp tác đầu tư có lợi nhuận ban đầu. Thực hiện các Hợp đồng hợp tác góp vốn nêu trên, khi hết hạn hợp đồng thì bà Phạm Thị Lan được hưởng số lợi nhuận cố định theo thoả thuận là 391.635.027 đồng, nhưng thực tế bà Lan mới được nhận 105.896.368 đồng, còn lại chưa được nhận 285.738.659 đồng.

Sau khi hết hạn, giữa hai bên có gia hạn các Hợp đồng Hợp tác kinh doanh. Thực hiện các Hợp đồng hợp tác góp vốn gia hạn nêu trên, khi hết hạn hợp đồng thì bà Phạm Thị Lan được hưởng số lợi nhuận cố định theo thoả thuận 407.477.852 đồng chứ không phải là 297.480.000 đồng và bà Lan cũng chưa được nhận. Mặt khác bà Lan còn được hưởng lợi nhuận thưởng thêm khác là 30.770.630 đồng.

KSFINANCE đồng ý chịu trách nhiệm thanh toán cho bà Phạm Thị Lan: Số tiền gốc đầu tư 4.020.000.000 đồng; Tiền lợi nhuận cố định thoả thuận theo 10 Hợp đồng ban đầu chưa được nhận là: 285.738.659 đồng; Tiền lợi nhuận cố định thoả thuận theo 07 Hợp đồng gia hạn chưa được nhận là: 407.4777.852 đồng; Tiền thưởng thêm khác 30.770.630 đồng; Đồng ý thanh toán tiền lãi suất chậm trả tính từ khi hết hạn hợp đồng sau khi đã gia hạn đến ngày xét xử 29/8/2025 là 352.580.822 đồng. Tổng cộng: 5.096.567.963 đồng.

Tuy nhiên, trong giai đoạn từ Quý I năm 2023 đến nay, do sự suy thoái chung của nền kinh tế toàn cầu, thị trường bất động sản trong nước đóng băng, chính sách siết chặt tín dụng của các Ngân hàng ... đã khiến cho các công ty bất động sản gặp rất nhiều khó khăn (không chỉ riêng KSFINANCE và các Chủ đầu tư dự án bất động sản mà KSFINANCE có quan hệ hợp tác, đầu tư), trực tiếp gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến nguồn thu và dòng tiền của KSFINANCE.

Do đó, khi đến hạn hoàn trả giá trị Khoản đầu tư và Lợi nhuận cố định theo các Hợp đồng hợp tác đầu tư, KSFINANCE chưa có khả năng thanh toán ngay cho bà Phạm Thị Lan theo đúng thỏa thuận.

Để bảo đảm quyền lợi của khách hàng, Công ty đề xuất khách hàng phương án giải quyết như sau:

1. Gia hạn thời gian thực hiện Hợp đồng thêm 24 tháng để Công ty có thể thu xếp nguồn tiền hợp lý chi trả, đồng thời Khách hàng sẽ được nhận thêm một khoản lợi nhuận

bổ sung theo thỏa thuận của các bên.

2, Chuyển đổi giá trị khoản tiền đầu tư sang thành khoản thanh toán các bất động sản khác đã đủ điều kiện đưa vào kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật và ký kết Hợp đồng mua bán với Chủ đầu tư, tại các Dự án: Sunshine Sky City, Sunshine Diamond River, Sunshine Palace,…

Trường hợp bà Phạm Thị Lan không đồng ý thì đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

KSFINANCE kính mong Quý Tòa xem xét, tạo điều kiện cho các bên được thương lượng, trao đổi về các phương án giải quyết vụ việc trên tinh thần thiện chí; chia sẻ và hỗ trợ cho KSFINANCE có thêm thời gian thu hồi các khoản đầu tư và các nguồn thu khác, để sớm có khả năng thực hiện nghĩa vụ thanh toán đối với bà Phạm Thị Lan.

SUNSHINE trình bày:

Qua quá trình rà soát và đối chiếc các hồ sơ, tài liệu lưu trữ tại SUNSHINE được biết SUNSHINE đã phát hành thư bảo lãnh đối với các hợp đồng của bà Phạm Thị Lan trong vụ án này.

Việc phát hành các thư bảo lãnh sẽ tùy thuộc vào sự thỏa thuận giữa SUNSHINE và KSFINANCE tại từng thời điểm. SUNSHINE không can thiệp, không chịu trách nhiệm đối với các nội dung thỏa thuận tại hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa KSFINANCE và bà Lan. Việc thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh được thực hiện và tuân thủ trên cơ sở quy định pháp luật dân sự và các quy định pháp luật khác có liên quan và theo các điều khoản, nội dung của thư bảo lãnh đã được SUNSHINE phát hành.

Qua quá trình làm việc và sao chụp tài liệu tại Tòa án, Nguyên đơn đã cung cấp 01 Vi bằng ghi nhận về việc trên ứng dụng "KSFINANCE" có đăng tải một Thư bảo lãnh đề ngày 16/12/2022. Sau khi xem xét nhận thấy nội dung tại thư bảo lãnh này có nội dung tương tự như nội dung tại thư bảo lãnh do SUNSHINE đã phát hành. Tuy nhiên đến thời điểm hiện tại SUNSHINE chưa nhận được đầy đủ hồ sơ yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh nên chưa có căn cứ thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh.

Bản án Dân sự sơ thẩm số 279/2025/DS – ST ngày 29/08/2025 của Toà án nhân dân Khu vực 4, Hà Nội đã quyết định như sau:

Xử: 1. Xác nhận Hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa Công ty cổ phần đầu tư KSFinance và bà Phạm Thị Lan có hiệu lực pháp luật, bao gồm:

1. IDRS00089711 ngày 18/05/2022, thời hạn 12 tháng, ngày hết hạn 18/05/2023, số tiền đầu tư 100.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%.

2. IDRS00097374 ngày 27/05/2022, thời hạn 12 tháng, ngày hết hạn 29/05/2023, số tiền đầu tư 920.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%.

3. IDRS00107405 ngày 12/06/2022, thời hạn 24 tháng, ngày hết hạn 12/06/2023, số tiền đầu tư 200.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%.

4. IDRS00109955 ngày 14/06/2022, thời hạn 24 tháng, ngày hết hạn 14/06/2023, số tiền đầu tư 100.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%.

5. ITLH00141986 ngày 22/07/2022, thời hạn 12 tháng, ngày hết hạn 24/07/2023, số tiền đầu tư 200.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%.

6. ITLH00141349 ngày 22/07/2022, thời hạn 12 tháng, ngày hết hạn 24/07/2023, số tiền đầu tư 300.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10.4%.

7. IDRS00160691 ngày 02/08/2022, thời hạn 24 tháng, ngày hết hạn 02/08/2023, số tiền đầu tư 1.200.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%.

8. ITLH00162309 ngày 04/08/2022, thời hạn 24 tháng, ngày hết hạn 04/08/2023, số tiền đầu tư 800.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,4%.

9. IDRS00218379 ngày 21/09/2022, thời hạn 12 tháng, ngày hết hạn 21/09/2023, số tiền đầu tư 100.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%.

10. ITLH00163872RO1 ngày 7/11/2022, thời hạn 24 tháng, ngày hết hạn 07/08/2023, số tiền đầu tư 100.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%.

2. Xác nhận 07 Hợp đồng gia hạn hợp tác kinh doanh giữa Công ty cổ phần đầu tư KSFinance và bà Phạm Thị Lan có hiệu lực pháp luật, bao gồm:

1. IDRS00160691 ngày 02/08/2022, thời hạn 24 tháng, ngày hết hạn 02/08/2023, số tiền đầu tư 1.200.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%. Gia hạn từ 02/8/2023 đến 02/8/2024, lợi nhuận cố định 8.4%.

2. IDRS00097374 ngày 27/05/2022, thời hạn 12 tháng, ngày hết hạn 29/05/2023, số tiền đầu tư 920.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%. Gia hạn từ 27/5/2023 đến 29/5/2024, lợi nhuận cố định 8.9%.

3. ITLH00162309 ngày 04/08/2022, thời hạn 24 tháng, ngày hết hạn 04/08/2023, số tiền đầu tư 800.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,4%. Gia hạn từ 04/08/2023 đến 04/08/2024, lợi nhuận cố định 7.9%.

4. IDRS00109955 ngày 14/06/2022, thời hạn 24 tháng, ngày hết hạn 14/06/2023, số tiền đầu tư 100.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%. Gia hạn từ 14/6/2023 đến 14/6/2024, lợi nhuận cố định 8.9%.

5. ITLH00141349 ngày 22/07/2022, thời hạn 12 tháng, ngày hết hạn 24/07/2023, số tiền đầu tư 300.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10.4%. Gia hạn từ 14/6/2023 đến 14/6/2024, lợi nhuận cố định 8.4%.

6. ITLH00163872RO1 ngày 7/11/2022, thời hạn 24 tháng, ngày hết hạn 07/08/2023, số tiền đầu tư 100.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%. Gia hạn từ 7/02/2023 đến 07/8/2024, lợi nhuận cố định 8.4%.

7. IDRS00218379 ngày 21/09/2022, thời hạn 12 tháng, ngày hết hạn 21/09/2023, số tiền đầu tư 100.000.000 đồng, lợi nhuận cố định 10,5%. Gia hạn từ 7/02/2023 đến 07/8/2024, lợi nhuận cố định 7.9%.

3. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Lan về việc buộc Công ty cổ phần đầu tư KSFinance phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh và Hợp hợp tác kinh doanh gia hạn nêu trên đối với số tiền gốc, lợi nhuận chưa thanh toán, tiền thưởng và lãi chậm trả từ ngày hết hạn hợp đồng đến nay.

4. Buộc Công ty cổ phần đầu tư KSFinance phải thanh toán cho bà Phạm Thị Lan số tiền tính đến ngày 29/8/2025, tổng 5.096.567.963 đồng, bao gồm: Số tiền gốc đầu tư 4.020.000.000 đồng; Tiền lợi nhuận cố định thoả thuận theo 10 Hợp đồng ban đầu chưa được nhận 285.738.659 đồng; Tiền lợi nhuận cố định thoả thuận theo 07 Hợp đồng gia hạn chưa được nhận 407.4777.852 đồng; Tiền thưởng thêm khác 30.770.630 đồng; Tiền lãi suất chậm trả 352.580.822 đồng. Tổng cộng: 5.096.567.963 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thanh toán thì còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp Công ty cổ phần đầu tư KSFinance không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cho bà Phạm Thị Lan phát sinh từ Hợp đồng hợp tác kinh doanh nêu trên nêu trên thì Công ty cổ phần phát triển tập đoàn Sunshine phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh của người bảo lãnh là thực hiện nghĩa vụ thanh toán các khoản tiền phát sinh từ Hợp đồng hợp tác kinh doanh nêu trên giữa Công ty cổ phần đầu tư KSFinance với bà Phạm Thị Lan cho đến khi thanh toán xong.

Sau khi xét xử sơ thẩm :

SUNSHINE kháng cáo toàn bộ bản án và đề nghị xét xử vắng mặt.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Nguyên đơn có Đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của KSFINANCE giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đề nghị xét xử vắng mặt.

KSFINANCE trình bày: KSFINANCE không kháng cáo đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội có quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội tiến hành thụ lý và giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đơn kháng cáo của SUNSHINE trong thời hạn Luật định và hợp lệ.

Sau khi phân tích nội dung vụ án, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự không chấp nhận kháng cáo của SUNSHINE giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về án phí: SUNSHINE phải chịu án phí phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*** Về thủ tục tố tụng:**

Đơn kháng cáo của SUNSHINE trong thời hạn Luật định và hợp lệ.

Nguyên đơn, SUNSHINE có Đơn xin xét xử vắng mặt phù hợp với khoản 2 điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự

*** Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền**:

- Bà Phạm Thị Lan khởi kiện KSFINANCE yêu cầu KSFINANCE phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng hợp tác đầu tư, do vậy Toà án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật của vụ án là Tranh chấp Hợp đồng hợp tác đầu tư theo khoản 3 điều 26 Bộ luật dân sự, là có căn cứ.

- Điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 quy định: " *Thẩm quyền giải quyết vụ án dân sự của Toà án theo lãnh thổ được xác định như sau: Toà án nơi bị đơn có trụ sở"*. KSFINANCE là Bị đơn có trụ sở tại Phường Từ Liêm do vậy Tòa án nhân dân Khu vực 4, Hà Nội thụ lý và giải quyết vụ án theo đúng quy định tại khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

*** Về nội dung vụ án**:

- Về Hợp đồng hợp tác kinh doanh: Bà Phạm Thị Lan và KSFINANCE có ký kết 10 Hợp đồng hợp tác kinh doanh và 07 Phụ lục gia hạn thời hạn thanh toán.

Thấy rằng các bên tham gia ký kết các Hợp đồng và các Phụ lục gia hạn thời hạn thanh toán trên cơ sở tự nguyện, nội dung và hình thức phù hợp quy định tại các Điều 116, Điều 119, Điều 134, Điều 136, Điều 137, Điều 141 của Bộ Luật dân sự 2015 nên phát sinh hiệu lực.

Căn cứ nội dung các Hợp đồng hợp tác kinh doanh và Phụ lục gia hạn thời hạn hợp tác kinh doanh thể hiện đến ngày kết thúc của Phụ lục gia hạn thời hạn hợp tác kinh doanh, đến nay KSFINANCE chưa thanh toán tiền gốc và lợi nhuận cho bà Phạm Thị Lan theo các Hợp đồng hợp tác kinh doanh và Phụ lục gia hạn thời hạn hợp tác kinh doanh, như vậy KSFINANCE vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng, do vậy trong trường hợp KSFINANCE vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng thì KSFINANCE phải thanh toán cho bà Phạm Thị Lan số tiền gốc, lợi nhuận theo Hợp đồng là phù hợp với pháp luật.

Toà án cấp sơ thẩm buộc KSFINANCE phải thanh toán cho bà Phạm Thị Lan số tiền tính đến ngày 29/8/2025, tổng 5.096.567.963 đồng, bao gồm: Số tiền gốc đầu tư 4.020.000.000 đồng; Tiền lợi nhuận cố định thoả thuận theo 10 Hợp đồng ban đầu chưa được nhận 285.738.659 đồng; Tiền lợi nhuận cố định thoả thuận theo 07 Hợp đồng gia hạn chưa được nhận 407.4777.852 đồng; Tiền thưởng thêm khác 30.770.630 đồng; Tiền lãi suất chậm trả 352.580.822 đồng là có căn cứ, nguyên đơn và bị đơn không kháng cáo về số tiền trên, nên không chấp nhận kháng cáo của SUNSHINE.

- Về các Thư bảo lãnh của SUNSHINE

Các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện SUNSHINE phát hành gửi bà Phạm Thị Lan Thư bảo lãnh ngày 16/12/2022. Các bên đương sự không tranh chấp về việc phát hành và nội dung của Thư bảo lãnh nêu trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Điều 335 Bộ luật dân sự 2015 quy định: " *Bảo lãnh là việc người thứ ba (sau đây gọi là Bên bảo lãnh) cam kết với bên có quyền (sau đây gọi là Bên nhận bảo lãnh) sẽ thực hiện nghĩa vụ thay cho bên có nghĩa vụ (sau đây gọi là Bên được bảo lãnh), nếu khi đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ mà bên được bảo lãnh không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ*"

Khoản 1, 2 Điều 336 Bộ luật dân sự 2015 quy định:

"*Bên bảo lãnh có thể cam kết bảo lãnh một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ cho bên được bảo lãnh.*

Nghĩa vụ bảo lãnh bao gồm cả tiền lãi trên nợ gốc, tiền phạt, tiền bồi thường thiệt hại, lãi trên số tiền chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác."

Khoản 1, 2 Điều 339 Bộ luật dân sự 2015 quy định:

"1. *Trường hợp bên được bảo lãnh không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ của mình thì bên nhận bảo lãnh có quyền yêu cầu bên bảo lãnh phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận bên bảo lãnh chỉ phải thực hiện nghĩa vụ thay cho bên được bảo lãnh trong trường hợp bên được bảo lãnh không có khả năng thực hiện nghĩa vụ*.

2. *Bên nhận bảo lãnh không được yêu cầu bên bảo lãnh thực hiện nghĩa vụ thay cho bên được bảo lãnh khi nghĩa vụ chưa đến hạn*."

Nhận thấy: Thư bảo lãnh nêu trên của SUNSHINE phát hành để bảo lãnh cho nghĩa vụ của Bên được bảo lãnh là KSFINANCE khi ký kết 10 Hợp đồng nêu trên với bà Phạm Thị Lan, Thư bảo lãnh đều do người có thẩm quyền ký, nội dung và hình thức của các Thư bảo lãnh phù hợp với quy định của pháp luật, việc phát hành Thư bảo lãnh của SUNSHINE trên cơ sở tự nguyện, phù hợp với quy định tại các Điều 335 và Điều 336 của Bộ luật Dân sự 2015, phù hợp với điều 2,3 Thư bảo lãnh nên làm phát sinh quyền, nghĩa vụ dân sự của các bên đương sự. Do vậy đủ cơ sở xác định SUNSHINE là Bên bảo lãnh và KSFINANCE là Bên được bảo lãnh và bà Phạm Thị Lan là Bên nhận bảo lãnh.

Thấy rằng trong trường hợp KSFINANCE không thanh toán cho bà Phạm Thị Lan theo thoả thuận là vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo 10 Hợp đồng được quy định tại điều 351, 357 Bộ luật dân sự. Do vậy yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Lan về việc trong trường hợp Khi hết thời hạn thanh toán, KSFINANCE không thanh toán cho bà Phạm Thị Lan thì bà Phạm Thị Lan có quyền yêu cầu Bên bảo lãnh là SUNSHINE phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh là phù hợp với Điều 335, Điều 336, Khoản 1, 2 Điều 339 Bộ luật dân sự 2015, do vậy căn cứ khoản 1 điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của SUNSHINE, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về án phí : SUNSHINE phải chịu án phí phúc thẩm.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phù hợp với pháp luật.

Từ những nhận định trên!

Căn cứ các điều 116, 117, 280, 335, 357, khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ điều 147, điều 148, điều 296, khoản 1 điều 308, điều 313, 349 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điều 29 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm,thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

Xử: Không chấp nhận kháng cáo của của Công ty cổ phần phát triển tập đoàn Sunshine.

Giữ nguyên Bản án Dân sự sơ thẩm số 279/2025/DS – ST ngày 29/08/2025 của Toà án nhân dân Khu vực 4, Hà Nội

Về án phí: Công ty cổ phần phát triển tập đoàn Sunshine phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm được trừ vào số tiền nộp tại biên lai số 8135 ngày 18/09/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày 15/12/2025.

Nơi nhận:
- Tòa án ND Khu vực 4, Hà Nội
- Thi hành án DSTP Hà Nội
- Viên kiểm sát ND TP Hà Nội;
- Đương sự. Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Hồng Hạnh